

ACTNOW Fact Sheet 5



NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CHÍNH CỦA BỆNH TỰ KỶ: KHẢ NĂNG XÃ GIAO

Bài của Bác Sĩ Avril Brereton

Một trong những đặc điểm của bệnh tự kỷ là người mắc chứng này có một số vấn đề đối với những quan hệ với người khác, chẳng hạn như thường tỏ ra thiếu nhiệt tình hay không quan tâm nhiều đến người khác. Người bệnh tự kỷ có vẻ mặt lãnh đạm và thiếu khả năng hay không có khả năng gắn gũi hay quan hệ với người khác.

Theo phương thức DSM – IV, những khía cạnh xã giao yếu kém của người bị bệnh tự kỷ là:

Mức độ suy kém trong khả năng tương giao ít ra cũng sẽ được thể hiện qua hai khía cạnh sau đây:

1. Người bệnh tự kỷ gặp khó khăn đáng kể trong khả năng diễn đạt các hành vi khác nhau qua những phương cách không dùng lời nói chẳng hạn như nhìn vào mắt người đối diện, vẻ mặt, dáng điệu và điệu bộ để điều chỉnh cung cách tương giao của mình;
2. Người bệnh tự kỷ không có khả năng thành hình quan hệ với những người cùng trang lứa theo một mức độ phát triển phù hợp;
3. Người bệnh tự kỷ không tự động chia sẻ niềm vui, sở thích hay thành quả của mình với người khác;
4. Người bệnh tự kỷ không biết đáp trả về mặt tình cảm cũng như xã giao.

(American Psychiatric Association: Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorders, Fourth Edition, Text Revision. Washington, DC, American Psychiatric Association, 2000)

Bệnh tự kỷ ảnh hưởng đến sự phát triển khả năng xã giao nơi trẻ em ngay từ khi còn thơ ấu thậm chí ngay cả các em bé tự kỷ cũng không thoát khỏi ảnh hưởng này.

BỆNH TỰ KỶ NƠI TRẺ THƠ:

Những em bé mắc chứng này thường không có dáng điệu trông chờ thông thường hay không biết dơ hai cánh tay ra để được ẵm.

thường không biết nép mình vào lòng mẹ. Các em thường không rúc vào lòng mẹ khi được bế. Một số em bé có thể còn tỏ thái độ không thích bế bằng cách vịn vẹo thân mình hay gồng mình cho người cứng đờ. Một số em bé khác lại thích được bế quay lưng vào trong và quay mặt ra ngoài.

có thể không có phản ứng khi được gọi tên hay có phản ứng không đồng nhất khi được gọi tên hoặc chậm phát triển khả năng này.

thường tránh nhìn vào mắt người khác hay chỉ nhìn thoáng qua rồi quay mặt đi chỗ khác. Có những đứa bé lại nhìn chằm chằm thật lâu vào mắt người khác hay nhìn bóng của mình trong mắt người đối diện. Một số bà mẹ nhận ra vấn đề của con ngay từ ban đầu khi quan sát con nhìn vào mắt mình.

Không muốn chia sẻ với người khác khi các em thích một sự vật nào đó và có thể không chỉ cho người khác thấy những gì mình thích. Một số em bé mắc chứng tự kỷ có khi cũng lấy tay chỉ nhưng đây chỉ là sự chỉ chỗ mơ hồ chứ không phải là hình thức chỉ chỗ trực tiếp.

Các em không có khuynh hướng bắt chước những cử chỉ xã giao thân mật chẳng hạn như vẫy tay chào tạm biệt hay bắt chước những gì các em khác làm trong trò chơi vỗ tay theo nhịp điệu (pat-a-cake games).

BỆNH TỰ KỶ NƠI TRẺ EM TRƯỚC TUỔI ĐI HỌC:

về mặt những em này rất ít thay đổi khi được người khác hỏi han hay tiếp xúc. Chẳng hạn khi có người mỉm cười với mình, các em có thể không biết mỉm cười lại. Trẻ em trước tuổi đến trường mắc bệnh tự kỷ thường không nhìn vào mặt các em cùng trang lứa. Nếu có nhìn thì có thể cũng là cái nhìn với ánh mắt hơi chằm chằm chứ không phải là nhìn bình thường.

thường thiếu khả năng kết bạn. Các em có thể bám vào một em khác tại nhà trẻ và muốn quanh quẩn suốt ngày bên em ấy bất chấp thái độ của em này. Trẻ em bị chứng tự kỷ có thể có cảm tình đối với một số em cùng trang lứa và cảnh tình này được dựa trên vẻ mặt của những em ấy, chẳng hạn như màu tóc chứ không phải cá tính hay tính khí của chúng. Một số trẻ em có thể không được chấp nhận vì lý do đặc biệt nào đó. Chẳng hạn như một đứa trẻ 4 tuổi không muốn lại gần một cậu con trai nào đó chỉ vì hình thù đôi tai của cậu con trai này.

khó có thể chơi chung với các em khác, nhất là không hiểu luật lệ chi phối hành vi ngoài xã hội. Đối với trẻ em tự kỷ, chờ tới phiên và chia sẻ có thể là một khái niệm khó hiểu. Khái niệm này thường phải được hình thành nhờ sự chỉ dạy cụ thể. Trẻ em tự kỷ trước tuổi đến trường thường gặp khó khăn khi phải sinh hoạt theo nhóm, chẳng hạn như tham dự giờ sinh hoạt đòi hỏi các em phải ngồi xuống lắng nghe kể chuyện hay hát hò với nhau tại nhà trẻ. Nhưng những em này thường không gặp nhiều khó khăn như thế khi sinh hoạt trong các nhóm nhỏ hơn và có cấu

trúc hẳn hoi. Một số em lại còn lảng tránh những trẻ khác và chỉ thích chơi một mình.

rất ít khi có khả năng phát triển tính đồng cảm (khả năng cảm cho người khác) phù hợp với tuổi của mình hay hiểu rằng người khác có cảm xúc. Các em có thể không biết chia sẻ niềm vui hay nỗi buồn của người khác. Tại nhà trẻ, đứa trẻ bị tự kỷ có thể sẽ không có phản ứng gì hay không biết vỗ về khi thấy em khác khóc lóc vì không bằng lòng chuyện gì đó. Một số trẻ em mắc chứng bệnh này có thể khó chịu vì tiếng khóc của trẻ khác và có phản ứng đối với tiếng khóc chứ không phải vì sự cảm xúc trong tình huống như thế.

không tự động chia sẻ với những em khác những việc em mới làm xong. Đối với trẻ em tự kỷ, 'khoe và chia sẻ' là một khái niệm khó khăn. Chẳng hạn như, trẻ em tự kỷ rất ít khi lấy đồ trong bị ra để khoe cha mẹ hay đem một hình vẽ để cho cha mẹ thấy. Các em có lẽ cũng sẽ không khoe những gì mình mới làm xong với những em khác tại nhà trẻ.

thường không có khả năng chú ý theo dõi hay nhìn vật gì đó cùng với người khác tức là không có khả năng cùng theo dõi với người khác, chẳng hạn như khi hai mẹ con cùng nhìn một món đồ chơi. Thông thường, khả năng này được thể hiện khi em nhìn vào mắt người đối diện rồi đảo mắt nhìn lại món đồ đang thu hút sự chú ý của cả hai người. Trẻ em mắc bệnh tự kỷ thường cũng không biết chỉ chỗ để hướng dẫn người khác chú mục vào món đồ mình đang nhìn ngắm.

thường không có phản ứng khi được gọi tên và dường như chỉ mê mải với những gì các em đang làm hay bị thu hút hoàn toàn vào đồ vật các em đang nhìn.

Không có khả năng diễn dịch tình cảm của người khác. Trẻ em tự kỷ khó có thể biết được cảm xúc người khác thể hiện qua vẻ mặt, chẳng hạn như không thể nhận ra mỗi khi người kia buồn phiền hay tức giận. Ngay cả khi có thể nhận biết những cảm xúc ấy, các em thường cũng không biết vỗ về, an ủi để làm cho người kia vui lòng. Các em có thể cũng không biết tìm sự ủi an hay vỗ về như thế mỗi khi buồn bực hay bị đau đớn, và nếu các em muốn được vỗ về chẳng nữa thì hình thức vỗ về ấy phải được thể hiện đúng như ý của các em thì các em mới bằng lòng. Chẳng hạn như, khi bị đau, đứa trẻ tự kỷ có thể muốn mẹ hôn, thế nhưng em sẽ không bằng lòng nếu người mẹ không hôn mà lại ôm em vào lòng.

Tất cả trẻ em bị mắc chứng tự kỷ đều không biết xã giao như những trẻ em bình thường. Tuy nhiên, bản chất của sự yếu kém này có thể biến đổi và được cải thiện khi các em lớn hơn. Chẳng hạn như các em có thể sẽ quan tâm hơn đến người khác và cũng có thể phát triển ít nhiều khả năng giao tiếp được tiếp thu như là những luật lệ theo một phong cách máy móc hay cứng nhắc. Trước kia, có quan niệm cho rằng trẻ em tự kỷ không biết quyền lợi người chăm sóc cho mình. Tuy nhiên, nay người ta thấy là hầu hết trẻ em tự kỷ quả có để lộ thái độ quyền lợi đối với những người chăm sóc nhiều nhất cho mình và tình cảm này được bày tỏ tùy từng trường hợp.

[Copyright](#) © 2009 [Monash University](#) ABN 12 377 614 012 - [Caution](#) - [Privacy](#) - [CRICOS Provider Number: 00008C](#)

Last updated: 11 February 2008 - Maintained by webmaster@med.monash.edu.au - [Accessibility information](#)